TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:160/2019/HS-ST
Ngày 17 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Chính – Là Thẩm tra viên của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị L, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số nhà 20, Ngõ 53, đường B, tổ 3, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T, sinh năm 1937 và bà Đào Thị U (đã chết); chồng: Đỗ Văn T1; con: có bốn con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị tạm giữ ngày 04/5/2019 đến ngày 13/5/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị U1, sinh năm 1981; Trú tại: Số 67, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Phạm Thị T2, sinh năm 1977. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị L thuê ki ốt số 66, khu A, tầng 1 chợ B thuộc phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam để bán hàng tạp hóa và hàng khô từ năm 2016. Quá trình bán hàng L gặp một người phụ nữ tên Y không rõ nhân thân lai lịch đi tiếp thị chào bán các loại mỳ chính, hạt nêm đóng gói trong các bao bì của các hãng nổi tiếng

nhưng giá rẻ hơn giá nhập hàng chính hãng khoảng 4.000đ đến 6.000đ/gói và bảo hàng của N do người dân tự mua mì chính, hạt nêm của các hãng khác rồi đóng vào các vỏ bao bì giả in sẵn nhãn mác của các hãng nổi tiếng như Knorr, Ajinomoto. Thấy giá thấp hơn giá hàng chính hãng nên L đã mua các gói mì chính Ajinomoto và hạt nêm Knorr giả về bày bán lẫn lộn với mì chính và hạt nêm chính hãng tại quầy hàng của mình, giá bán các loại hàng giả trên bằng tiền hàng chính hãng. Đến khoảng 15 giờ 20 phút ngày 04/5/2019 Lê Thị L đang bán 06 gói mì chính bao bì in chữ Ajinomoto loại 454g/gói và 04 gói hạt nêm bao bì in chữ Knorr loại 1,8kg/gói nghi là hàng giả cho chị Phạm Thị T2. Bán cho Lê Thị U1 01 gói hạt nêm bao bì in chữ Knorr loại 400g/gói, 01 gói mì chính bao bì in chữ Ajinomoto loại 454g/gói chị U1 đã trả tiền là 55.000đ thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói hạt nêm Knorr 400g/gói, 04 gói hạt nêm Knorr 1,8kg/gói, 07 gói bột ngọt Ajinomoto 454g/gói được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu QT01; 01điện thoại di động nhãn hiệu Samsung được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; số tiền 55.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 hóa đơn bán lẻ mang tên đại lý L, T1.

Ngày 04/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại ki ốt số 66 khu A, tầng 1, chợ B và chỗ ở của Lê Thị L. Quá trình khám xét thu giữ: 105 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 2kg/gói, 53 gói mì chính Ajinomoto loại 1,8kg/gói; 02 gói mì chính Ajinomoto loại 1kg/gói, 15 gói mì chính Ajinomoto loại 454g/gói; 45 gói mì chính Ajinomoto loại 100g/gói; 01 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 1,8kg/gói; 18 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 900g/gói; 12 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 40g/gói; 47 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 175g/gói; 10 gói mì chính nhãn hiệu Miwon loại 2kg/gói; 04 gói mì chính nhãn hiệu Aone loại 2kg/gói; 24 gói mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói; 04 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan 700g/gói; 06 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan loại 400g/gói; 03 gói mì chính nhãn hiệu Kooker loại 2kg/gói; 06 gói hạt nêm nhãn hiệu Ajingon loại 2kg/gói; 01 bao tải bột màu trắng có khối lượng 25kg nghi là hàn the (tất cả đều được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra quyết định số 104 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định hóa pháp lý đối với số mì chính, hạt nêm thu giữ của L gồm: 02 bao tải bên trong có 45 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 2kg/gói (ký hiệu KX1); 06 thùng cát tông bên trong mỗi thùng có 10 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 2kg/gói (ký hiệu KN1); 02 bao tải bên trong có 53 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1,8kg/gói (ký hiệu KX2); 01 thùng cát tông bên trong có 02 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1,8kg/gói (ký hiệu KX8); 01 thùng cát tông bên trong có 15 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói (ký hiệu KX6); 01 thùng cát tông bên trong có 07 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói; 01 gói hạt nêm Knorr loại 400g/gói; 04 gói hạt nêm Knorr loại 1,8kg/gói (ký hiệu QT1); 01 thùng cát tông bên trong có 45 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 100g/gói (ký hiệu KX3); 01 thùng cát tông bên trong có 01 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 1,8kg/gói (ký hiệu KX11); 01 thùng cát tông bên trong có 12 gói hạt nêm

nhãn hiệu Knorr loại 400g/gói (ký hiệu KX9); 01 thùng cát tông bên trong có 28 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 175g/gói (ký hiệu KX4); 01 thùng cát tông bên trong có 19 gói hạt nêm Knorr loại 175g/gói (ký hiệu KX13); 01 thùng cát tông bên trong có 18 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 900g/gói (ký hiệu KX10).

Tại bản kết luận giám định số 2398/C09-P4 kết luận: 15 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói ký hiệu KX6 và 07 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói ký hiệu QT1 gửi giám định đều không cùng loại với gói mỳ chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói (ký hiệu A1) do Công ty Ajinomoto Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- 45 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 100g/gói ký hiệu KX3 gửi giám định đều không cùng loại với gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 100g/gói (ký hiệu A2) do Công ty Ajinomoto Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- 01 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr từ nguồn thịt tươi và ngon loại 1,8kg/gói (ký hiệu KX11) và 04 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr từ nguồn thịt tươi và ngon loại 1,8kg/gói (ký hiệu QT1) gửi giám định đều không cùng loại với gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr từ nguồn thịt tươi và ngon loại 1,8kg/gói (ký hiệu K1) do Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- 18 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr từ nguồn thịt tươi ngon loại 900g/gói (ký hiệu QT1) và 12 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr từ nguồn thịt tươi và ngon loại 400g/gói (ký hiệu KX9) gửi giám định đều không cùng loại với gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr từ nguồn thịt tươi và ngon loại 400g/gói (ký hiệu K3) do Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

Các gói mì chính và hạt nêm gửi giám định do không có mẫu so sánh nên không tiến hành giám định bao gồm: 45 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 2kg/gói (ký hiệu KX1); 60 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 2kg/gói (ký hiệu KN1); 53 giói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1,8kg/gói (ký hiệu KX2); 02 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1kg/gói (ký hiệu KX8); 28 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr (hạt nêm chay nấm hương) loại 175g/gói (ký hiệu KX4); 19 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr "từ nguồn thịt tươi và ngon" loại 175g/gói (ký hiệu KX13).

Tinh thể màu trắng (Mononattri glutamat) trong các gói mì chính do Công ty Ajinomoto Việt Nam cung cấp nằm trong danh mục phụ gia thực thẩm thuộc Thông tư số 05/2018/TT-BYT.

Các mẫu hạt nêm (thực phẩm bổ sung) do Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam cung cấp nằm trong danh mục thực phẩm chức năng thuộc thông tư số 05/2018/TT-BYT.

Ngày 01/7/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định số 122 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định hóa pháp lý đối với 10 gói mì chính nhãn hiệu Miwon loại 2kg/gói (ký hiệu M1); 06 gói mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói (ký hiệu M2); 18 gói mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói (ký hiệu M3); 04 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan loại hạt nêm xương hầm 400g/gói và 02 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan loại hạt nêm xương hầm rau củ loại 400g/gói (ký hiệu M4); 04 gói hỗn hợp tăng vị bột ngọt nhãn

hiệu Vedan loại 700g/gói (ký hiệu M5); 03 gói mì chính nhãn hiệu Kooker loại 2kg/gói (ký hiệu M6); 04 gói mì chính nhãn hiệu Aone loại 2kg/gói (ký hiệu M7); 06 gói hạt nêm nhãn hiệu Ajingon loại 2kg/gói vị heo, đậm xương thịt thêm đậm đà (ký hiệu M8); 01 bao có chữ màu đỏ "Neobor TG" và nhiều ký tự nước ngoài bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M9).

Tại bản kết luận giám định số 3713/C09-P4 kết luận: 10 gói mì chính nhãn hiệu Miwon loại 2kg/gói gửi giám định (ký hiệu M1) đều cùng loại với gói mì chính nhãn hiệu Miwon loại 2kg/gói (ký hiệu MW1) do Chi nhánh Công ty TNHH Miwon Việt Nam tại Hà Nội cung cấp làm mẫu so sánh.

- 06 gói mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói (ký hiệu M2) và 18 gói mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói (ký hiệu M3) gửi giám định đều cùng lại với gói mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói do Công ty Vedan Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- 04 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan "hạt nêm xương hầm" loại 400g/gói (ký hiệu M4) gửi giám định đều cùng lại với gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan "hạt nêm xương hầm" do Công ty Vedan Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- 02 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan "xương hầm rau củ" loại 400g/gói (ký hiệu M4) gửi giám định đều cùng loại với gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan "xương hầm rau củ" loại 400g/gói do Công ty Vedan Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- 04 gói hỗn hợp tăng vị bột ngọt nhãn hiệu Vedan loại 700g/gói (ký hiệu M5) gửi giám định đều cùng loại với gói hỗn hợp tăng vị bột ngọt nhãn hiệu Vedan loại 700g/gói do Công ty Vedan Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- 03 gói mì chính nhãn hiệu Kooker loại 2kg/gói (ký hiệu M6) gửi giám định đều cùng loại với gói mì chính nhãn hiệu Kooker loại 2kg/gói (ký hiệu KK1) do Công ty cổ phần Công nghiệp thực phẩm Quốc tế cung cấp làm mẫu so sánh.

- 04 gói mì chính nhãn hiệu Aone loại 2kg/gói (ký hiệu M7) gửi giám định đều cùng loại với gói mì chính nhãn hiệu Aone loại 2kg/gói (ký hiệu A01) do Công ty TNHH Saigon Vewong cung cấp làm mẫu so sánh.

- 06 gói hạt nêm nhãn hiệu Ajingon loại 2kg/gói (ký hiệu M8) gửi giám định do không có mẫu so sánh nên không tiến hành giám định.

- Tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) trong các gói mì chính do Công ty TNHH Miwon Việt Nam, Công ty TNHH Saigon Vewong, Công ty Vedan Việt Nam và Công ty cổ phần công nghiệp thực phẩm quốc tế cung cấp nằm trong danh mục phụ gia thực phẩm thuộc Thông tư số 05/2018/TT-BYT; Các mẫu hạt nêm (thực phẩm bổ sung) do Công ty Vedan Việt Nam cung cấp nằm trong danh mục thực phẩm chức năng thuộc thông tư 05/2018/TT-BYT. Tinh thể màu trắng trong các gói hỗn hợp tăng vị bột ngọt nhãn hiệu Vedan loại 700g/gói do Công ty Vedan Việt Nam cung cấp do không đủ cơ sở dữ liệu nên không xác định được có phải chất nằm trong danh mục phụ gia thực phẩm hay không.

- Chất màu trắng trong 01 bao có chữ đỏ "Neobor TG" và nhiều ký tự nước ngoài (ký hiệu M9) gửi giám định là (Na3B4O7). Na3B4O7 là chất bị cấm sử dụng làm chất phụ gia trong chế biến thực phẩm ở Việt Nam. Khi dùng

Na3B4O7 với liều lượng thấp tích lũy dần trong các mô cơ thể gây ra các triệu chứng ngộ độc mãn tính, tổn thương đến hệ tiêu hoa, ảnh hưởng đến gan, thận người sử dụng. Khi dùng Na3B4O7 với liều lượng lớn có thể gây rối loạn tiêu hóa, nôn ói, tiêu chảy, triệu chứng thần kinh có thể dẫn đến hôn mê và tử vong.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/2019 ngày 28/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: 22 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói giá 616.000đ; 45 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 100g/gói giá 450.000đ; 05 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 1,8kg/gói giá 475.000đ; 18 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 900g/gói giá 1.026.000đ; 13 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 400g/gói giá 312.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 98/2019 ngày 09/11/2019 kết luận: 25kg hàn the, tên hóa học (Natri tetrabora Na3B4O7) giá 425.000đ.

- Bản cáo trạng số 161/CT-VKSPL ngày 26/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Lê Thị L về tội "Buôn bán hàng giả là thực phẩm, thụ gia thực phẩm" theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm và hướng xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật. Hình phạt bổ sung đề nghị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

- Bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố, không tranh luận và không có lời tự bào chữa chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và xem xét giảm mức phạt tiền bổ sung vì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ là đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai thành khẩn nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, định giá tài sản, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án:

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Tại quầy bán hàng ki ốt số 66, khu A, tầng 1, chợ B, thành phố P bằng thủ đoạn trà trộn các mặt hàng mỳ chính và hạt nêm giả lẫn các gói mì chính, hạt nêm chính hãng để bán thu lời bất chính. Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 04/5/2019 khi L đang bán các gói mỳ chính Ajinomoto và hạt nêm Knorr giả cho người tiêu dùng thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Tổng giá trị số gói hạt nêm, mỳ chính giả đã tạm giữ của Lê Thị L tương đương với hàng chính hãng (hàng thật) là 2.879.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng giả là thực phẩm, phụ gia thực phẩm" theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Đánh giá về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý thị trường của Nhà nước, xâm phạm đến quyền lợi ích hợp pháp, sức khỏe của người tiêu dùng, quyền bảo hộ của các doanh nghiệp làm ăn chân chính, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương gây bức xúc trong dư luận xã hội. Vì vậy cần ra một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú

cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

- Về hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình hiện nay, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 193 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét điều kiện, hoàn cảnh cụ thể và tính chất mức độ, phạm tội mà quyết định mức phạt tiền cho phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án và tài sản đã thu giữ:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán mỳ chính, hạt nêm giả nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 22 gói mỳ chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói, 45 gói mỳ chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 100g/gói, 05 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 1,8kg/gói, 18 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 900g/gói, 13 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 400g/gói là hàng giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bao có chữ màu đỏ "Neobor TG" và nhiều ký tự nước ngoài là Natri tetraborat (Na3B4O7) là chất bị cấm sử dụng làm chất phụ gia trong chế biến thực phẩm ở Việt Nam nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 04 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 1,8kg/gói; 45 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 2kg/gói; 60 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 2kg/gói; 53 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1,8kg/gói; 02 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1kg/gói; 47 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 175g/gói; 08 gói mì chính nhãn hiệu Miwon loại 2kg/gói; 22 gói gói mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói; 02 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan "hạt xương hầm" loại 400g/gói; 01 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan "xương hầu rau củ" loại 400g/gói; 03 gói hỗn hợp tăng vị bột ngọt nhãn hiệu Vedan loại 700g/gói; 03 gói mì chính nhãn hiệu Kooker loại 2kg/gói; 04 gói mì chính nhãn hiệu A-one loại 2kg/gói; 06 gói hạt nêm nhãn hiệu Ajingon loại 2kg/gói. Tất cả các mặt hàng trên là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 hóa đơn bán lẻ mang tên Đại lý L, T2 được lưu giữ trong hồ sơ nay tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ.

- Đối với số tiền 55.000đ của chị Lê Thị U1 dùng để mua mỳ chính, hạt nêm của bị cáo, chị U1 không biết những gói hạt nêm, mỳ chính đó là hàng giả và cũng không có mục đích kinh doanh nên ngày 07/11/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại số tiền trên cho chị U1 là phù hợp pháp luật.

[6] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với người phụ nữ tên Y, bị cáo khai là người cung cấp mỳ chính và hạt nêm giả cho bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh điều tra tại xóm 3, xã L, thành phố P có người tên Trần Thị Y, sinh năm 1981. Cơ quan điều tra đã triệu tập Trần Thị Y đến làm việc. Quá trình xác minh không đủ căn cứ xác định Trần Thị Y là người cung cấp mỳ chính, hạt nêm giả cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án.

Đối với hành vi kinh doanh 25 kg chất Na3B4O7 đây là hàng hóa có xuất xứ nước ngoài không có tem nhập khẩu, Lê Thị L kinh doanh không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ nên ngày 09/11/2019 Công an thành phố P đã ra Q định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thị L số tiền 300.000đ, bị cáo đã nộp phạt hành chính theo quy định tại Điều 17 Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ là đúng pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 193, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội "Buôn bán hàng giả là thực phẩm, phụ gia thực thẩm".

2/ Xử phạt: Bị cáo Lê Thị L 27 (hai mươi bẩy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (năm mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị L cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp Luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Thị L 5.000.000đ (năm triệu) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

2/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng nhạt số IMEI1: 354741074077737, IMEI2: 35474207407735.

- Tịch thu tiêu hủy: 22 gói mỳ chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói; 45 gói mỳ chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 100g/gói; 05 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 1,8kg/gói; 18 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 900g/gói; 13 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 400g/gói; 01 bao có chữ màu đỏ "Neobor TG" và nhiều ký tự nước ngoài (Na3B4O7).

- Trả lại bị cáo: 04 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 1,8kg/gói; 45 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 2kg/gói; 60 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto

loại 2kg/gói; 53 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1,8kg/gói; 02 gói mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1kg/gói; 47 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 175g/gói; 08 gói mì chính nhãn hiệu Miwon loại 2kg/gói; 22 gói gói mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói; 02 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan "hạt xương hầm" loại 400g/gói; 01 gói hạt nêm nhãn hiệu Vedan "xương hầm rau củ" loại 400g/gói; 03 gói hỗn hợp tăng vị bột ngọt nhãn hiệu Vedan loại 700g/gói; 03 gói mì chính nhãn hiệu Kooker loại 2kg/gói; 04 gói mì chính nhãn hiệu A-one loại 2kg/gói; 06 gói hạt nêm nhãn hiệu Ajingon loại 2kg/gói.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ngày 05/12/2019.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Thị L phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSNN tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Mai Oanh